Nữ đại biểu chuyên trách trong Quốc hội - Khóa XIII (2011 - 2016)

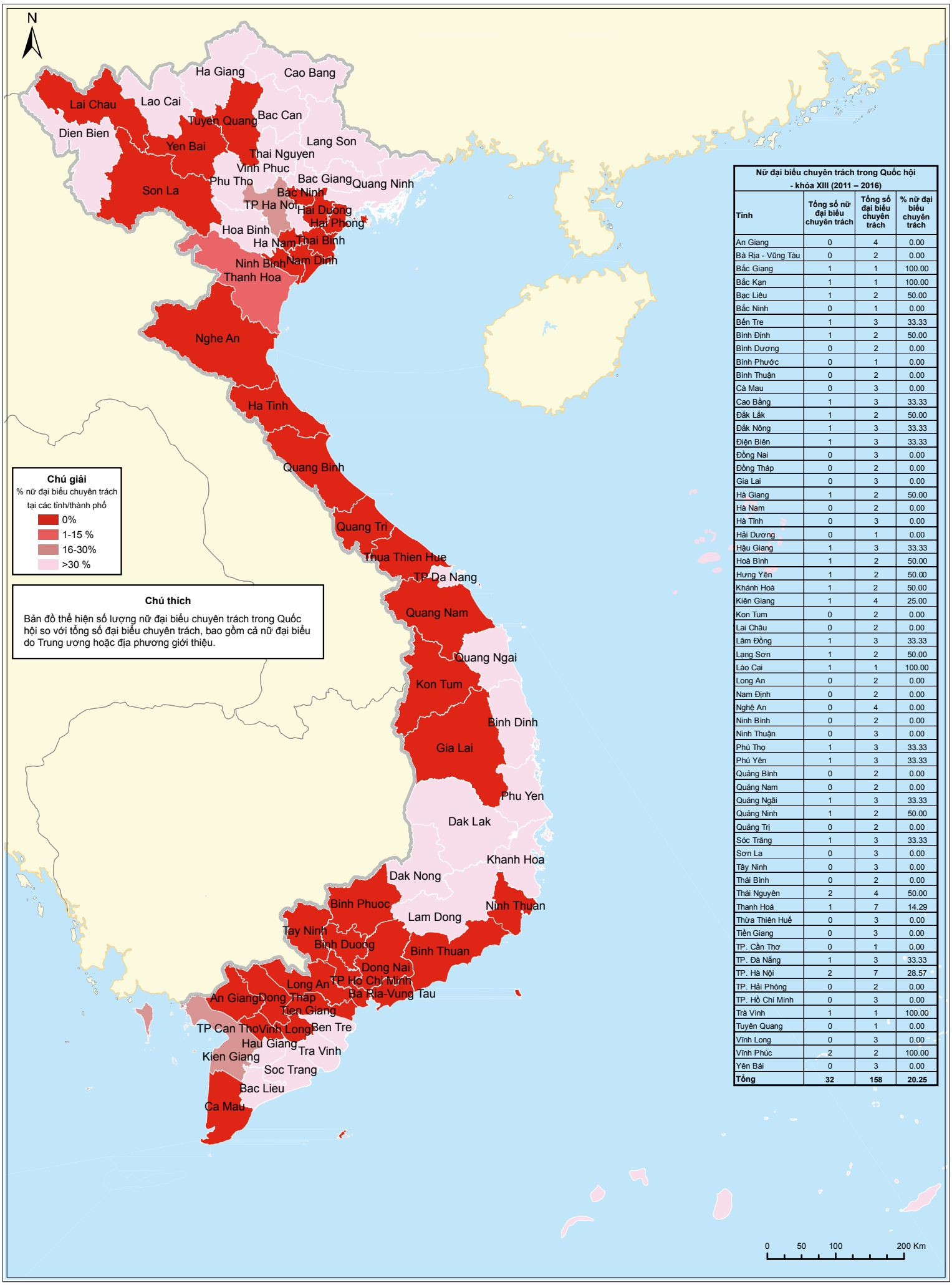

Nữ đại biểu chuyên trách trong Quốc hội - khóa XIII (2011 – 2016)			
Tỉnh	**Tổng số nữ đại biểu chuyên trách**	**Tổng số đại biểu chuyên trách**	**% nữ đại biểu chuyên trách**
An Giang	0	4	0.00
Bà Rịa - Vũng Tàu	0	2	0.00
Bắc Giang	1	1	100.00
Bắc Kạn	1	1	100.00
Bạc Liêu	1	2	50.00
Bắc Ninh	0	1	0.00
Bến Tre	1	3	33.33
Bình Định	1	2	50.00
Bình Dương	0	2	0.00
Bình Phước	0	1	0.00
Bình Thuận	0	2	0.00
Cà Mau	0	3	0.00
Cao Bằng	1	3	33.33
Đắk Lắk	1	2	50.00
Đắk Nông	1	3	33.33
Điện Biên	1	3	33.33
Đồng Nai	0	3	0.00
Đồng Tháp	0	2	0.00
Gia Lai	0	3	0.00
Hà Giang	1	2	50.00
Hà Nam	0	2	0.00
Hà Tĩnh	0	3	0.00
Hải Dương	0	1	0.00
Hậu Giang	1	3	33.33
Hoà Bình	1	2	50.00
Hưng Yên	1	2	50.00
Khánh Hoà	1	2	50.00
Kiên Giang	1	4	25.00
Kon Tum	0	2	0.00
Lai Châu	0	2	0.00
Lâm Đồng	1	3	33.33
Lạng Sơn	1	2	50.00
Lào Cai	1	1	100.00
Long An	0	2	0.00
Nam Định	0	2	0.00
Nghệ An	0	4	0.00
Ninh Bình	0	2	0.00
Ninh Thuận	0	3	0.00
Phú Thọ	1	3	33.33
Phú Yên	1	3	33.33
Quảng Bình	0	2	0.00
Quảng Nam	0	2	0.00
Quảng Ngãi	1	3	33.33
Quảng Ninh	1	2	50.00
Quảng Trị	0	2	0.00
Sóc Trăng	1	3	33.33
Sơn La	0	3	0.00
Tây Ninh	0	3	0.00
Thái Bình	0	2	0.00
Thái Nguyên	2	4	50.00
Thanh Hoá	1	7	14.29
Thừa Thiên Huế	0	3	0.00
Tiền Giang	0	3	0.00
TP. Cần Thơ	0	1	0.00
TP. Đà Nẵng	1	3	33.33
TP. Hà Nội	2	7	28.57
TP. Hải Phòng	0	2	0.00
TP. Hồ Chí Minh	0	3	0.00
Trà Vinh	1	1	100.00
Tuyên Quang	0	1	0.00
Vĩnh Long	0	3	0.00
Vĩnh Phúc	2	2	100.00
Yên Bái	0	3	0.00
Tổng	**32**	**158**	**20.25**